

Số: 16/BC-THBH

Giao Thủy, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**PHƯƠNG ÁN TỰ CHỦ TÀI CHÍNH
CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
NĂM 2025 VÀ GIAI ĐOẠN 2026-2030**

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111 /2025/NĐ-CP ngày tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Công văn số 16/UBND-VP5 ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc xây dựng phương án tự chủ tài chính năm 2025 và giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND xã Giao Thủy về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Trường Tiểu học Bình Hòa xây dựng phương án tự chủ về tài chính của đơn vị năm 2025 và giai đoạn 2026-2030 như sau:

Phần thứ nhất

Đánh giá tình hình thực hiện phương án tự chủ của giai đoạn trước (năm 2024).

1. Về thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng trong đơn vị.

Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của:

- Biên chế giao năm 2024: 35 người.

- Số có mặt: Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng: 31 người. Bao gồm:

+ Số cán bộ, viên chức: 29 người (Trong đó: Ban Giám hiệu: 02 người)

+ Số lao động hợp đồng: 02 người.

2. Về thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị năm 2024 (Năm học 2023-2024):

- Tổng số lớp: 20 lớp (Bao gồm: Khối 1: 4 lớp, Khối 2: 3 lớp, Khối 3: 4 lớp, Khối 4: 5 lớp, Khối 5: 4 lớp).

- Tổng số học sinh: 631 học sinh (Bao gồm: 128 HS lớp 1, 105 HS lớp 2, 117 HS lớp 3, 148 HS lớp 4, 133 HS lớp 5).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có): Không.

3. Tình hình thực hiện chính sách chế độ và các quy định về tài chính:

- Các văn bản về chế độ chính sách đơn vị thực hiện:

+ Coi xe học sinh: Căn cứ quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 03/01/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định mức giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Nam Định.

- Phần thực hiện: Đơn vị thực hiện theo đúng quy định hiện hành về đối tượng thu, mức thu và số tháng thu, nội dung chi đối với các nguồn kinh phí đơn vị đã thu trong năm 2024.

- Về mức thu các khoản thu sự nghiệp:

Tiền trông coi xe đạp: 10.000 đ/hs/tháng. (Thu 9 tháng thực học đối với học sinh đi xe)

+ Mức các khoản thu do đơn vị tự quyết định: không

- Về quy chế chi tiêu nội bộ: Đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024, được thảo luận rộng rãi công khai tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động năm học 2023-2024 và thống nhất với tổ chức công đoàn Nhà trường, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi đơn vị mở TK giao dịch.

4. Báo cáo về thực hiện các chỉ tiêu tài chính thu, chi giai đoạn tự chủ.

a. Thu, chi hoạt động dịch vụ:

* ***Hoạt động coi xe***

- Số thu được trong năm là: 16.740.000 đồng.

- Nộp thuế GTGT, TNDN là: 1.674.000 đồng.

- Số chi trong năm: 15.066.000 đồng.

b. Kinh phí NSNN giao chi thường xuyên:

- Kinh phí TX được giao trong năm là: 6.058.237.000đồng.
- Số kinh phí tiết kiệm được: 0 đồng.

5. Phân phối chênh lệch thu chi thường xuyên, trong đó:

- Trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 0 đồng.
- Trích lập quỹ bổ sung thu nhập, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ khác (nếu có): 0 đồng.

6. Thu nhập tăng thêm của người lao động.

- Bình quân: 0 đ/người/năm.
- Người có thu nhập tăng thêm cao nhất: 0 đ/người/năm.
- Người có thu nhập tăng thêm thấp nhất: 0 đ/người/năm.

7. Những khó khăn, tồn tại, kiến nghị: Không

Phần thứ hai

Báo cáo phương án tự chủ giai đoạn tiếp theo

A. Phương án tự chủ tài chính năm 2025

I. Khái quát chung về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc và tình hình triển khai nhiệm vụ năm đầu thời kỳ ổn định (năm 2025) (số liệu tính tại thời điểm 01/01/2025).

1. Về thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng trong đơn vị như sau:

- Biên chế giao năm 2025: 35 người.
- Số có mặt: Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng: 32 người. Bao gồm:

- + Số cán bộ, viên chức: 30 người (Trong đó: Ban Giám hiệu: 02 người)
- + Số lao động hợp đồng: 02 người.

2. Tình hình triển khai nhiệm vụ năm 2024: (Năm học 2024-2025)

- Tổng số lớp: 20 lớp (Bao gồm: Khối 1: 4 lớp, Khối 2: 4 lớp, Khối 3: 3 lớp, Khối 4: 4 lớp, Khối 5: 5 lớp).

- Tổng số học sinh: 628 học sinh (Bao gồm: 135 HS lớp 1, 123 HS lớp 2, 109 HS lớp 3, 116 HS lớp 4, 145 HS lớp 5).

II. Xác định phương án tự chủ tài chính:

1. Liệt kê các danh mục dịch vụ sự nghiệp công do đơn vị SNCL thực hiện để làm căn cứ phân loại mức độ tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

a. Thu, chi hoạt động dịch vụ:

* *Hoạt động coi xe*

Tiền trông coi xe đạp: 10.000 đ/hs/tháng. (Thu 9 tháng thực học đối với học sinh đi xe)

- Số thu được trong năm là: 16.190.000 đồng.

- Nộp thuế GTGT, TNDN là: 1.619.000 đồng.

- Số chi trong năm: 16.190.000 đồng

- Số kinh phí tiết kiệm được: 0 đồng.

b. Kinh phí NSNN giao năm 2025:

- Kinh phí thực hiện tự chủ được giao trong năm là: 7.008.970.000 đồng; tiết kiệm 10%: 4.000.000 đồng;

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 215.475.000 đồng.

- Kinh phí tiền thưởng theo Nghị định 73/2024: 371.583.000 đồng.

5. *Phân phối chênh lệch thu chi thường xuyên, trong đó:*

- Trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 0 đồng.

- Trích lập quỹ bổ sung thu nhập, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ khác (nếu có): 0 đồng.

6. *Thu nhập tăng thêm của người lao động.*

- Bình quân: 0 đ/người/năm.

- Người có thu nhập tăng thêm cao nhất: 0 đ/người/năm.

- Người có thu nhập tăng thêm thấp nhất: 0 đ/người/năm.

7. *Những khó khăn, tồn tại, kiến nghị: Không*

B. Phương án thực hiện tự chủ tài chính giai đoạn 2026 - 2030:

I. *Khái quát chung về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc và tình hình triển khai nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo*

1. Tổ chức bộ máy nhà trường giai đoạn 2026-2030

+ Số cán bộ, viên chức: 32 người (Trong đó: Ban Giám hiệu: 02 người)

- Số học sinh bình quân: 620 học sinh
- Số lớp: 20 lớp

2. Tình hình triển khai nhiệm vụ

- Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm công tác quản lý chung
- Phó hiệu trưởng: Phụ trách công tác chuyên môn
- Giáo viên: Trực tiếp giảng dạy theo chuyên môn được phân công
- Kế toán: Phụ trách công tác kế toán thu chi tài chính

II. Xác định phương án tự chủ tài chính:

1. Liệt kê các danh mục dịch vụ sự nghiệp công do đơn vị SNCL thực hiện để làm căn cứ phân loại mức độ tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Trường Tiểu học Bình Hòa là đơn vị sự nghiệp công lập được UBND xã Giao Thủy giao nhiệm vụ trong kế hoạch chỉ đạo năm học. Trong giai đoạn 2026-2030 nhà trường dự kiến quy mô như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm học 2025- 2026	Năm học 2026- 2027	Năm học 2027- 2028	Năm học 2028- 2029	Năm học 2029- 2030
1	Số lớp	20	20	20	19	19
2	Số HS	620	615	610	605	600

2. Về nguồn thu và chi thường xuyên giai đoạn 2026-2030:

a, Dự toán thu NSNN

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	KP tự chủ	7.344	7220	7305	7420	7538
2	KP không tự chủ	494	160	185	208	225
3	KP tiền thưởng	380	405	420	445	460

b, Dự toán chi NSNN

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
----	----------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------

1	Chi lương và các khoản đóng góp theo lương	6.685	6.760	6.825	6.920	7.018
2	Chi hoạt động chuyên môn	200	212	225	235	243
3	Chi mua sắm, sửa chữa	240	248	255	265	277
4	Chi tiền thưởng	380	405	422	445	460

Các khoản thu hoạt động sự nghiệp: Khi có hướng dẫn của UBND tỉnh Ninh Bình, HĐND tỉnh Ninh Bình, UBND xã Giao Thủy, HĐND xã Giao Thủy, nhà trường căn cứ thực hiện.

3. Căn cứ vào nguồn thu sự nghiệp đã xác định trên, Trường Tiểu học Bình Hòa xác định mức độ tự đảm bảo kinh phí hoạt động theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP như sau:

Trường Tiểu học Bình Hòa tự xác định là đơn vị sự nghiệp loại 4 ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

4. Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Việc đổi mới chương trình sách giáo khoa đòi hỏi giáo viên không ngừng học hỏi, áp dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy, việc giảng dạy trực tuyến gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó cơ sở vật chất nhà trường có một số hạng mục đã xuống cấp, cần cải tạo, bổ sung để đáp ứng nhu cầu sử dụng trong mọi hoạt động của nhà trường.

5. Đề xuất, kiến nghị.

Về công tác chuyên môn: Hỗ trợ nhà trường tuyên truyền thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Nơi nhận

- Phòng Kinh tế;

- Lưu KT.



Phan Thị Huế

